

Số: /BC-TT

Lào Cai, ngày tháng 4 năm 2021

## **BÁO CÁO**

**Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP  
ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế**

### **I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

#### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành**

Sau 10 năm triển khai thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế, công tác pháp chế tại Thanh tra tỉnh ngày càng đi vào nề nếp và hoạt động có hiệu quả. Vai trò công tác pháp chế từng bước được đánh giá cao và nhận được sự quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện của đảng ủy, lãnh đạo Thanh tra tỉnh.

Đảng ủy, lãnh đạo Thanh tra tỉnh đã quan tâm và tích cực tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các nội dung của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP đến các toàn thể công chức trong cơ quan bằng nhiều hình thức như: tuyên truyền tại cơ quan thông qua ngày pháp luật; tuyên truyền thông qua các cuộc họp, hội nghị; tuyên truyền, phổ biến trên Cổng Thông tin điện tử... Qua phổ biến, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP lãnh đạo, công chức đã nắm bắt các quy định pháp luật về tổ chức, hoạt động pháp chế và đội ngũ làm công tác pháp chế đã từng bước được quan tâm kiện toàn, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng hoạt động củng cố, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, đảm bảo tính pháp lý trong hoạt động của cơ quan.

#### **2. Tổ chức và đội ngũ người làm công tác pháp chế**

Căn cứ Điều 9, Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế thì Thanh tra tỉnh không được giao thành lập Phòng Pháp chế và giao chỉ tiêu biên chế cán bộ làm công tác pháp chế chuyên trách ở cơ quan. Chính vì vậy, công tác pháp chế chủ yếu do một số công chức kiêm nhiệm chưa được đào tạo đúng chuyên ngành và không ổn định, thường xuyên thay đổi do yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan.

Thanh tra tỉnh đã thành lập Tổ pháp chế với 3 công chức, việc thực hiện công tác pháp chế theo chỉ đạo của lãnh đạo cơ quan về chức năng, nhiệm vụ của ngành, đồng thời kết hợp với hoạt động của các đoàn thanh tra, kiểm tra tại các đơn vị và qua tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

### **3. Hoạt động của các tổ chức pháp chế**

#### **a. Công tác xây dựng văn bản pháp luật**

Thực hiện tốt công tác tham mưu, giúp Chánh Thanh tra, đóng góp ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan khác chuyển đến, đề xuất, kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn thuộc ngành quản lý.

#### **b. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật**

Tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng và ban hành 11 văn bản QPPL: (1) Quyết định số 64/2012/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh về chế độ đãi ngộ với cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư trên địa bàn tỉnh Lào Cai; (2) Quyết định số 27/2013/QĐ-UBND ngày 26/7/2013 của UBND tỉnh Quy định về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã được nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai; (3) Quyết định số 38/2013/QĐ-UBND ngày 04/9/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý giải quyết khiếu nại trên địa bàn tỉnh Lào Cai; (4) Quyết định số 39/2013/QĐ-UBND ngày 04/9/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý giải quyết tố cáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai; (5) Quyết định số 87/2014/QĐ-UBND ngày 27/12/2014 ban hành quy định việc xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm của ngành thanh tra tỉnh Lào Cai; (6) Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 25/02/2015 ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Lào Cai; (7) Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 ban hành Quy chế quản lý và tổ chức thực hiện tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Lào Cai; (8) Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 30/5/2017 quy định tiêu chuẩn, điều kiện chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra các huyện, thành phố thuộc tỉnh Lào Cai; (9) Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND tỉnh Lào Cai quy định cơ chế bảo vệ người thực hiện và người thân thích của người thực hiện phản ánh, tố giác hành vi vi phạm pháp luật và đấu tranh chống suy thoái “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ trên địa bàn tỉnh Lào Cai; (10) Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 02/3/2020 của UBND tỉnh Lào Cai sửa đổi bổ sung 1 số điều của quy chế quản lý và giải quyết khiếu nại trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Quyết định số 38/2013/QĐ-UBND ngày 04/9/2013 và quy trình tổ chức đối thoại trong giải quyết khiếu nại hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai; (11) Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý thông tin trong giải quyết tố cáo, trách nhiệm phối hợp trong công tác quản lý nhà nước và giải quyết tố cáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Sửa đổi 02 văn bản QPPL: Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 08/4/2014 của UBND tỉnh Lào Cai về việc sửa đổi Điều 5 Quyết định số 64/2012/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh Lào Cai về chế độ đối với

cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh sửa đổi Khoản 2 Điều 3 bản Quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Thanh tra tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Quyết định số 24/2009/QĐ-UBND ngày 04/9/2009 của UBND tỉnh Lào Cai.

Bãi bỏ 05 văn bản QPPL tại Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 19/8/2019 của UBND tỉnh Lào Cai bãi bỏ 5 văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực thanh tra (1. *Quyết định số 64/2012/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Lào Cai.* 2. *Quyết định số 27/2013/QĐ-UBND ngày 26/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai quy định về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai.* 3. *Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 08/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc sửa đổi Điều 5 Quyết định số 64/2012/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh Lào Cai về chế độ đối với cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư trên địa bàn tỉnh Lào Cai.* 4. *Chỉ thị số 19/CT-UB ngày 31/10/1998 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc tổ chức thực hiện Nghị định số 61/1998/NĐ-CP ngày 15/8/1998 của Chính phủ về công tác thanh tra kiểm tra đối với các doanh nghiệp.* 5. *Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 15/01/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo).*

Tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”.

Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành: Chỉ thị về thực hiện Luật Tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Lào Cai; văn bản tăng cường quản lý nhà nước đối với việc ủy quyền khiếu nại; văn bản giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài.

### c. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức được thực hiện thường xuyên, chủ yếu tập trung triển khai các văn bản pháp luật mới ban hành theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, các văn bản pháp luật chuyên ngành và chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên (Luật Tiếp công dân, Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành).

## II. NHỮNG KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

### 1. Về thể chế

Theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (tại Điều 9, 10) thì việc thành lập tổ chức pháp chế thuộc các cơ quan chuyên môn, DNNN thuộc tỉnh là bắt buộc; Khoản 2 Điều 12 của Nghị định quy định *công chức, cán bộ và viên*

*chức pháp chế được hưởng phụ cấp ưu đãi theo nghề...; Khoản 2 Điều 10 của Nghị định quy định Tổ chức pháp chế các doanh nghiệp nhà nước ở địa phương chịu sự quản lý, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác pháp chế của Sở Tư pháp...*

Tuy nhiên, các quy định trên rất khó thực hiện, bởi vì khi thực hiện phải bảo đảm đúng yêu cầu về cải cách hành chính (*khi thành lập mới không làm tăng bộ máy, tăng biên chế, tăng kinh phí...*).

## **2. Về thực tiễn**

Hiện nay công chức làm công tác pháp chế ở cơ quan Thanh tra tỉnh chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo đúng ngành Luật, do đó nhiệm vụ công tác pháp chế còn hạn chế, chủ yếu tập trung giải quyết công việc chuyên môn, chính vì vậy hiệu quả hoạt động chưa cao.

Do đặc thù của ngành, công chức thường xuyên đi công tác nên phần nào ảnh hưởng đến công tác pháp chế.

## **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng về công tác pháp chế cho cán bộ, công chức làm công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành.

Trên đây là báo cáo của Thanh tra tỉnh về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ./.

### **Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp;
- LĐ Thanh tra tỉnh;
- Tổ pháp chế;
- Lưu: VT.

**KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

**Hoàng Công Phái**

**SỐ LIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁP CHẾ VÀ ĐỘI NGŨ NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC PHÁP CHẾ**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-TT ngày /4/2021 của Thanh tra tỉnh Lào Cai)*

Tên cơ quan	Số lượng phòng pháp chế	Tổng số cán bộ	Tính chất công việc		Trình độ học vấn			Thâm niên công tác (số năm)		Ghi chú
			Chuyên trách	Kiểm nhiệm	Cử nhân Luật	Cử nhân chuyên ngành	Dưới Đại học	Trên 05 năm	Dưới 05 năm	
Thanh tra tỉnh Lào Cai	0	0	0	3	0	0	0	1	0	